

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Quyết định số 782/QĐ-TTg ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG

1. Mục tiêu chung

Thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật (*sau đây gọi là lao động trẻ em*) trên địa bàn tỉnh. Lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em được phát hiện, can thiệp, hỗ trợ kịp thời để hòa nhập cộng đồng, có cơ hội phát triển, đảm bảo quyền theo quy định của pháp luật.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Mục tiêu 1: Phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em.

- Phấn đấu giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi xuống 1%.

- 100% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em và trẻ em bị mua bán vì mục đích bóc lột sức lao động khi có thông báo được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, được quản lý, theo dõi.

- 99% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp.

b) Mục tiêu 2: Truyền thông về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em.

- 95% cán bộ, giáo viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở trợ giúp xã hội có nuôi dưỡng trẻ em; 90% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- 90% trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- 95% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ gia đình trong các làng nghề được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

c) Mục tiêu 3: Đào tạo, tập huấn về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- 95% công chức, viên chức cấp tỉnh, huyện và 90% cán bộ, công chức cấp xã ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến vấn đề lao động trẻ em được tập huấn kiến thức, kỹ năng về quản lý, phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

- 95% doanh nghiệp đặc biệt doanh nghiệp vừa và nhỏ, 90% hợp tác xã, hộ gia đình, đặc biệt hợp tác xã, hộ gia đình trong các làng nghề được tập huấn các kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

3. Định hướng đến năm 2030

Phấn đấu giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến dưới 17 tuổi xuống dưới 1%; không để trẻ em và người chưa thành niên làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong số lao động trẻ em và người chưa thành niên.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; đặc biệt là cấp cơ sở trong việc lập kế hoạch phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động của cơ quan hoặc xây dựng tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình, đặc biệt là các chương trình, kế hoạch, đề án về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững, lao động việc làm, giáo dục nghề nghiệp tại địa phương.

- Đưa nhiệm vụ triển khai công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em vào nhiệm vụ của Ban chỉ đạo/Ban điều hành bảo vệ trẻ em, nhóm công tác liên ngành bảo vệ trẻ em các cấp.

- Phát huy vai trò và tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện các mục tiêu giảm tỷ lệ trẻ em và người chưa thành niên lao động trái qui định của pháp luật và làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

2. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em

- Nghiên cứu, xây dựng, phát triển các chương trình, sản phẩm, tài liệu truyền thông, đa dạng các phương thức thông tin tuyên truyền phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, giáo dục, vận động xã hội thực hiện quyền trẻ em phù hợp với từng địa phương, cộng đồng.

- Đa dạng sản phẩm, hình thức truyền thông, giáo dục, vận động xã hội trên các phương tiện thông tin đại chúng, môi trường mạng và truyền thông trực tiếp đến gia đình, cơ sở giáo dục và cộng đồng. Nâng cao nhận thức và trách

nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân về phòng ngừa, giảm thiểu tình trạng trẻ em tham gia lao động trái quy định của pháp luật, trẻ em có nguy cơ lao động trái quy định của pháp luật.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em nói chung và các quy định pháp luật liên quan đến trẻ em khi tham gia lao động nhằm đảm bảo việc thực hiện nghiêm túc các quyền của trẻ em theo Luật định.

- Tăng cường tổ chức các chiến dịch truyền thông nhằm tạo mối quan tâm, thúc đẩy sự thay đổi nhận thức và vận động sự tham gia của xã hội đối với công tác phòng ngừa, giảm thiểu tình trạng lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em. Sáng tạo, mở rộng các hình thức truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em cho chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức có trách nhiệm bảo vệ trẻ em, các tổ chức đại diện cho người sử dụng lao động, tổ chức đại diện cho người lao động, người sử dụng lao động, cộng đồng, cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em. Trong đó, tập trung tăng cường tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động, tư vấn tại các làng nghề, hợp tác xã, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ, các hộ gia đình và khu vực kinh tế phi chính thức.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, trường học theo các chủ đề phù hợp với từng nhóm đối tượng thông qua các phương tiện truyền thông sẵn có tại cộng đồng và thông qua các hội nghị, diễn đàn, tọa đàm hoặc cung cấp ấn phẩm truyền thông về phòng, ngừa giảm thiểu lao động trẻ em cho các đối tượng tham gia.

- In ấn, nhân bản, cấp phát tài liệu về phòng ngừa, phát hiện, can thiệp, hỗ trợ trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

3. Nâng cao năng lực của chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, đặc biệt là người sử dụng lao động về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng cho giảng viên nguồn cấp tỉnh và cấp huyện; nâng cao năng lực cho cán bộ các cấp, các ngành tại địa phương, đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em các cấp, thanh tra về lao động và những đối tượng liên quan phối hợp triển khai các bộ luật như: Bộ Luật lao động, Luật trẻ em, Luật An toàn vệ sinh lao động và các văn bản liên quan đến lao động nói chung và lao động trẻ em để phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp trẻ em tham gia lao động trái quy định của pháp luật, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Triển khai đưa nội dung chương trình phòng ngừa giảm thiểu lao động trẻ em vào nhà trường, các cơ sở giáo dục, nâng cao nhận thức đúng về lao động trẻ em theo từng nhóm tuổi; tổ chức tư vấn, hỗ trợ, trợ giúp trực tiếp nhóm có

nguy cơ ở cộng đồng dân cư, đặc biệt ở các cơ sở sản xuất kinh doanh, các hợp tác xã, khu vui chơi, giải trí về lao động trẻ em.

- Hướng dẫn người sử dụng lao động, đặc biệt là người sử dụng lao động tại các làng nghề, hợp tác xã, hộ kinh doanh; khu vực kinh tế phi chính thức về kiến thức, kỹ năng phát hiện, phối hợp với các ban ngành, cơ quan, tổ chức để can thiệp, hỗ trợ lao động trẻ em; hỗ trợ cải thiện điều kiện làm việc phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành, đặc điểm thể chất, tâm lý của trẻ em và theo quy định của pháp luật.

4. Tăng cường phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em ở các cấp, các ngành đặc biệt là cấp cơ sở, chú trọng lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và trong các chuỗi cung ứng. Phòng chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động

- Xây dựng và triển khai quy trình, mạng lưới phòng ngừa, phát hiện hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em gắn với hệ thống bảo vệ trẻ em tại các địa phương đặc biệt là cấp cơ sở.

- Hỗ trợ lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và gia đình tiếp cận chính sách, chương trình, dịch vụ giảm nghèo, an sinh xã hội, giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp; tạo việc làm để ổn định sinh kế. Trợ giúp gia đình có trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái pháp luật về kiến thức, kỹ năng, tay nghề để ổn định kinh tế, tăng thu nhập và không để trẻ em lao động trái quy định.

- Hỗ trợ người sử dụng lao động, hộ gia đình tại các làng nghề truyền thống, cơ sở sản xuất, kinh doanh và khu vực kinh tế phi chính thức có trẻ em học nghề và tham gia lao động cải thiện điều kiện làm việc phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành, đặc điểm thể chất, tâm lý trẻ em và theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng và triển khai, nhân rộng các mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của địa phương (Mô hình phát hiện sớm, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ; Mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong các hộ gia đình nghèo, cận nghèo; Mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong khu vực hợp tác xã, làng nghề; Mô hình doanh nghiệp không sử dụng lao động trẻ em).

- Phát triển các hệ thống ứng dụng tiếp nhận thông tin tình hình vi phạm quy định về lao động trẻ em thông qua Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111, ứng dụng công nghệ số để bảo vệ trẻ em.

- Thực hiện các hoạt động phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động, đặc biệt là tại những nơi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; phòng ngừa giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp, dịch vụ, khu vui chơi, giải trí, xây dựng.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em nhằm trao đổi kinh nghiệm, vận động nguồn lực trong nước và quốc tế. Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cá nhân trong phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan Trung ương thực hiện có hiệu quả các chương trình hợp tác quốc tế liên quan đến các vấn đề về trẻ em, tăng cường trao đổi, học tập kinh nghiệm, mô hình điển hình về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Vận động sự tham gia đóng góp nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, gia đình, cá nhân trong nước và quốc tế trong việc phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

6. Rà soát, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em

- Tiếp tục rà soát, đánh giá để kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách, quy định nhằm bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Nghiên cứu, xây dựng, bổ sung chính sách hỗ trợ chăm sóc toàn diện trẻ em, chính sách trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em trong các gia đình hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em di cư và trẻ em con công nhân tại các khu công nghiệp, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, thảm họa.

- Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành để thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp sử dụng trẻ em lao động trái quy định pháp luật

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật của trẻ em nói chung, đặc biệt việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng ngừa lao động trẻ em; xử lý nghiêm, giải quyết kịp thời các trường hợp sử dụng lao động trẻ em, vi phạm trong đào tạo nghề, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động và chế độ lao động chưa thành niên.

III. KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán hàng năm của các sở, ngành, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp và Ủy ban nhân dân các cấp theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình dự án, đề án liên quan khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng, các nguồn hợp pháp khác.

3. Hàng năm các sở, ngành, địa phương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm chỉ đạo, lập dự toán ngân sách của đơn vị

gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

IV. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, giải pháp của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức, người sử dụng lao động, cộng đồng, cha mẹ, trẻ em và vận động sự tham gia của xã hội đối với công tác phòng ngừa, giảm thiểu tình trạng trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; xây dựng, nhân bản và cung cấp tài liệu liên quan đến công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em cho địa phương và đơn vị liên quan để tuyên truyền, phổ biến; tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ địa phương về kiến thức và kỹ năng phòng ngừa, phát hiện, can thiệp, hỗ trợ trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; hướng dẫn, triển khai tiêu chí xác định lao động trẻ em, bảo vệ trẻ em.

- Xây dựng và triển khai các mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em và các quy trình hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ.

- Chủ trì, phối hợp với sở, ngành liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sử dụng lao động trẻ em trái quy định của pháp luật theo thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho giáo viên, học sinh và phụ huynh về phòng ngừa, phát hiện, can thiệp trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Lồng ghép công tác phòng ngừa, phát hiện, can thiệp, hỗ trợ trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật vào hoạt động của ngành.

- Hỗ trợ trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông và triển khai mô hình phòng, ngừa giảm thiểu lao động trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ.

- Chỉ đạo triển khai các giải pháp nhằm vận động, hỗ trợ, giúp đỡ cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có điều kiện đến trường, ngăn ngừa tình trạng trẻ em bỏ học tham gia lao động sớm.

3. Công an tỉnh

- Chủ trì công tác phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động.

- Tăng cường kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm pháp luật về sử dụng lao động trẻ em.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong công tác bảo vệ, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho lao động trẻ em.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong các lĩnh vực do ngành phụ trách, chú trọng truyền thông cho các làng nghề, đặc biệt truyền thông cho các hộ gia đình trong các làng nghề. Quan tâm phối hợp triển khai thực hiện các mục tiêu có liên quan đến ngành phụ trách; đồng thời phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về lao động trẻ em trong lĩnh vực được giao

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em và các nội dung có liên quan.

- Ứng dụng công nghệ số để bảo vệ và hỗ trợ trẻ em nhằm phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

6. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, các sở, ngành có liên quan, căn cứ khả năng ngân sách địa phương hàng năm, tham mưu trình UBND tỉnh bố trí ngân sách, lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan để triển khai thực hiện nội dung của Kế hoạch. Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Dương, Báo Hải Dương, Cổng thông tin điện tử tỉnh

Tăng cường đưa tin, bài, phóng sự kịp thời phổ biến, tuyên truyền, phản ánh về chính sách, pháp luật lao động trẻ em và các nội dung liên quan đến lao động trẻ em.

8. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

- Chủ trì, lồng ghép, triển khai các nội dung của Kế hoạch tới các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, người sử dụng lao động nhằm bảo đảm thực hiện tốt các quy định của pháp luật về lao động trẻ em.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục, tư vấn pháp luật, chính sách về lao động trẻ em cho cán bộ, đoàn viên, người chưa thành niên, trẻ em tham gia lao động.

- Kiểm tra, giám sát việc sử dụng lao động là trẻ em ở các doanh nghiệp trong khu công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý.

9. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức truyền thông, giáo dục chính sách, pháp luật về lao động trẻ em cho người lao động, đặc biệt là người lao động chưa thành niên, giám sát việc sử dụng lao động trẻ em ở các loại hình doanh nghiệp.

10. Đề nghị Liên minh hợp tác xã tỉnh

- Chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật đến người sử dụng lao động và người lao động trong các hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác xã đảm bảo thực hiện các quy định của pháp luật về lao động trẻ em.

- Hướng dẫn và triển khai mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong khu vực Hợp tác xã và các làng nghề.

11. Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan (bao gồm cả các sở, ngành nêu trên)

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao, đưa hoặc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hằng năm của sở, ngành; ban hành hoặc trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành chương trình, đề án, kế hoạch để giải quyết các vấn đề về phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật. Hàng năm đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch thuộc phạm vi ngành được giao; tổ chức sơ kết vào năm 2025 và tổng kết vào năm 2030.

12. Trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, mô hình phù hợp tình hình thực tế tại địa phương, đặc biệt ở địa bàn, làng nghề có trẻ em tham gia lao động, lao động trẻ em hoặc có nguy cơ phát sinh lao động trẻ em.

- Chủ động bố trí ngân sách, nguồn lực hoặc lồng ghép kinh phí các chương trình, đề án có liên quan trên địa bàn để thực hiện Chương trình.

- Triển khai các mô hình phù hợp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em tham gia lao động và phòng ngừa, can thiệp, hỗ trợ cho trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em. Tuyên truyền rộng rãi bằng nhiều hình thức trên Đài Phát thanh cấp huyện, đội tuyên truyền lưu động, hệ thống truyền thanh cơ sở, băng rôn; truyền truyền trực tiếp thông qua các buổi họp của thôn, tổ dân phố...

- Kiểm tra, thanh tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành pháp luật, chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sử dụng lao động trẻ em trái quy định pháp luật.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục, vận động nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm về phòng ngừa, giảm thiểu tình trạng trẻ em tham gia lao động; tăng cường hướng dẫn các cấp hội vận động gia đình không để trẻ em bỏ học, lao động trái quy định của pháp luật, đặc biệt đối với các hộ nghèo, cận nghèo, vùng kinh tế khó khăn, địa bàn có lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em; tham gia bảo vệ trẻ em trong các trường hợp trẻ em cần sự bảo vệ, trợ giúp; đồng thời, tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách liên quan đến trẻ em.

Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành, đoàn thể liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng, triển khai Kế hoạch thực hiện trong quý IV năm 2021 đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, địa phương và định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6) và hàng năm (trước ngày 15/12) báo cáo kết quả triển khai, thực hiện cùng những khó khăn, vướng mắc (nếu có) về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để kịp thời giải quyết và tổng hợp báo cáo./.

Nơi nhận:

- Cục Trẻ em – Bộ LĐTBXH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ban văn hóa xã hội HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức CTXH tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, Tx, Tp;
- LĐVP UBND tỉnh: Ô Hơn, Ô Khanh;
- Lưu VT, KGVX. Lai (15)

(để b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Hùng